

GIÁ BÁN

DÒNG-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 4.000	6.000
Sáu tháng 2.000	4.000
Ba tháng 1.000	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-DINH-PHIÊN. - Ai đang quảng cáo, việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple
 BẢO-QUÂN
 Số 123, Đường Hàng-Bào, Phố
 Giấy-thập số 1 số 88
 Ngày thếp: THƯỜNG-SUN

Muôn biết sau
nên trông gương
trước.

CÁI GƯƠNG CHIÊM THÀNH

Cảm tưởng đối với lễ khánh thành nhà tàng cổ Chăm & Tourane

Người Việt-Nam ta là một dân-tộc an-thường thủ-cổ, thuở nay ít hay ra ngoài công làng, có chăng chỉ biết có nước Tàu nước Xiêm ở bên cạnh là nước hơn mình. Từ phục-thuộc dưới quyền thuộc-địa nước Pháp, đã có nhiều người ra xứ ngoài, song đi tới những xứ văn-minh đô-hội, nào lều đài thành phố rực-rỡ, nào đường sá tàu thủy ngồn-ngang, nào giấy điện tàu bay lấp-nập... cái cảnh ngọc-vàng hoa gấm, làm choáng tai lóa mắt, quên hẳn mình là người nước nào.

Bởi thế nên ít ai nghĩ đến cái cảnh nước bên giống yếu là thế nào, mà có đem chuyện mọi đó châu Mỹ, mọi đên châu Phi ra bàn nói, thì phần đông cho là việc ở ngoài trời, không thiết chi đến mình. Vậy nói chuyện cần thiết có quan hệ trên lịch sử, đất nước và nói giống, không có cái gương nào đáng soi hơn là cái gương Chiêm-Thành, vậy nhân lễ khánh thành nhà tàng cổ Chăm, không sao ngăn được mỗi ngắm ngời.

Một giải non sông hoa gấm từ Quảng-bình trở vào Nam đến Bình-thuận, một dân-tộc lập thành đoàn-thể quốc-gia, sản xuất những tay anh hùng, từ đời Lê Trần ta về trước thường bị họ xâm lấn làm rầy ở biên giới, chỉ xem những cách kiến-trúc như các ngôi tháp cùng nghề chạm khắc như các đồ đá, tượng đá, dù thấy văn-hóa, công-nghệ và mỹ-thuật họ, nào có phải là dân-tộc hèn dẫu, rõ là một dân-tộc có nền văn-minh bản-hội.

Nhưng theo luật thiên-diên, tất là trong dân-tộc họ có những điều không thích với hoàn-cảnh, không biết cái lương, thành sa vào cái bẫy đảo-thải mà dân-tộc Việt-Nam ta mới chinh-phục họ mà chiếm lãnh cả đất nước này. Trong trường-hiệp hai dân-tộc tiếp-xúc nhau mà có cuộc hơn được kém thua này, sự xung-đột nhau có nhiều cơ, mà theo lời quan Toàn-quyền Robin đọc tại ngày khánh thành, thì cuộc hơn thua trong 2 dân-tộc Nam-Chăm là cái văn-minh Trung-hoa mà người Nam ta đã hấp-thụ được, đánh đổ cái văn-minh cổ (văn-minh Ấn-độ) của dân-tộc Chiêm-Thành... Đó là cái cơ gốc vậy.

Chiêm-Thành là một dân-tộc có nền văn-minh cổ, vì không chống lại văn-minh mới mà bị tiêu-diệt. Tháp cao thành chắc

trải bao nhiêu thế-kỷ mới tạo thành, nay chỉ lưa những dấu-tích người đá tượng voi, cung cho người sau chúng làm đồ cổ-ngoạn, chúng ta trông thấy, tự-nhiên sanh ra 2 mỗi cảm-tưởng:

1) Một dân-tộc có nghệ-thuật kiến-trúc điêu-khắc như Chiêm-Thành, là một dân-tộc không phải dã-man, lại có sức mạnh hùng-cử giải đất này đã mấy trăm đời. Sau bị dân-tộc Việt-Nam ta chinh-phục, nên tiêu-tán và đồng-hóa theo ta; cái sức thực-dân của ông bà ta mạnh mẽ thế nào, mà cái công Hán-học của tiên-nhân ta, không phải vô-dụng như những người thấy gần nghe ít đã tưởng.

2) Ngày trước ta học văn-hóa Trung-hoa mà nuốt được Chiêm-Thành. Ngày nay văn-hóa Trung-hoa đã bị một thứ văn-hóa mạnh mẽ hơn chinh-phục, tức là văn-hóa Âu-Tây, nếu chúng ta không lo Âu-hóa đầu lên, nói gọt theo người Âu-Tây, thì cái dấu xe Chiêm-Thành kieu, tưởng không ngả nào đi tránh được.

Nhân mỗi cảm-xúc ấy, ký-giả xin nói ngay rằng: Văn-hóa Trung-hoa nay đã bị văn-hóa Âu-Tây chinh-phục, chúng ta nên học văn-hóa Âu-Tây, nếu chúng ta biết trông gương Chiêm-Thành; đừng để người sau lại bâng-diêu non sông xứ này, sánh chúng ta với dân-tộc Chiêm-Thành mà còn có câu chế:

Cách kiến-trúc và nghệ-diêu-khắc của người Chăm hơn người Việt-Nam, vì người Việt-Nam không có cái gì đáng gọi là công trình vĩ-đại, trừ ra kinh-thành Huế, và mấy ngôi làng.
Ngu-Son

CHUYÊN ĐỜI

Thờ với thần

Thờ năm trên có chuyện chầu nọ với người mướn nọ kiến nhân rồi nín qua đêm ra miếu thờ. Kể đó có mấy làng nữa ruyện rện, quan cũng báo làng ra đũa... thờ. Một đấng người vầy nọ ông Lê Khắc Thiệu, cũng chủ nọ bà Trần Thị Tuyền, sau khi kiến nhân ở tòa, rồi cũng làm lễ phật thờ lại đũa Mịch mà (đũa chầu nọ ở Bắc kỳ). Xem thế đã thấy người minh, còn chuyện sự thờ mà quan trên cũng thuận theo thời tục của cha già rồi thì thế ấy.

Chuyện thờ ở hai ý nghĩa:
1) là đối với thần mà nhờ thần giữ lời hứa và tương lai như: thờ thì nay chúng tôi không dám làm ruyện rện nữa. Nếu năm thì thần giết chết...
2) là đối với thần mà nhờ thần chúng giám hộ việc trước, như: Tôi không trả số tiền lãi hay lãi không nhận số tiền trả lãi mà nói có, thì thần làm thế này thế nọ...
Đó là việc cá nhân nọ, cá nhân này việc trong làng xóm, đến việc lớn như quốc tế bang giao, riêng về đời Xuân thu nước Tần, chơn chơn là chuyện thờ, mà đại ý đều cầu thần soi chừng lời nói và lời hứa, nếu làm sai thì thần giáng họa... Mối liên hệ đó, thờ, là cầu thần giám hộ cho ai nói không thất, không giữ lời, hứa chớ chẳng có ý nghĩa gì khác.

Về đời thần quyền còn thịnh hành, thì sự (thờ) có cả chất hiện tại, và thời mần tin. Song là, trên đời cái gì không có bằng chứng chắc chắn không dùng được làm căn cứ. Nếu như chuyện thờ kia mà ai giữ lời hứa được phúc, ai làm sai lời hứa bị họa thì công hiệu sự thờ hay thế biết bao! Khi đó có kẻ thì bèn qua mà bèn nay đã làm sai, có kẻ trong lúc đang khấn cầu thì cầu cầu gì không thành... Chính người đứng thờ trước thần đã đem cái gian dối ở trong. Thành ra sự thờ vô ý thức.

Không đời nói nhiều, chỉ trong 2 người một người chầu nọ và một người vầy nọ, một bên nói có trả, một bên nói không nhận. Trong 2 người ấy thì nào cũng có một người nói thất, một người nói gian. Vầy mà đứng trên thần minh, cái cơ của người ra đó trước, bên nào cũng bằng đại đồng ngay đàng nhận sự thất về phần mình. Nếu như có vị thần ở trên, tất ngài cũng cười thầm và thương hại cho con người chầu oan kia. Vì ngài là thần mà chỉ bằng theo lời thờ của hai bên thì bên nào cũng phải chết!

Đời khoa học này mà ở xa ta còn có chuyện ruyện rện, xứng cái tên là thần thế vậy nhĩ!
Chàng-Đông

Quanh cuộc A Ý chiến tranh

Món văn kiện bí mật của nước Anh tiết lộ ra ngoài

Trên đời cạnh tranh này, về việc binh sự cũng ngoại giao, người ta giữ bí mật hết sức, mà nhiều khi có cái tiết lộ ra ngoài một cách không ngờ, xin thuật một chuyện đương sôi sục:

Lúc A Ý mới có chiến xung đột (chưa đánh nhau), mùa xuân năm ngoái, thì quan Thục dân bộ của Anh là Mạc-phỉ-tước-si, lãnh mạng đi nghiên cứu những quyền lợi nước Anh ở đất A. Có chi tiết hại về ảnh hưởng của chính sách Ý đối A hiện nay thế nào. Mạc-phỉ-tước-si đi thảo bản báo cáo, trong ấy đối với vấn đề nước A, nghiên cứu cả yếu điểm các phương diện, toàn bản có 12000 chữ, ngoài bìa có nêu chữ: « Văn kiện bí mật » dưới lại phụ thêm: « Các số của chính phủ Anh », bản báo cáo này chỉ cho viên nội các, các quân đầu bộ có quan hệ công sự ở Anh trú Ý, cơ quan thuộc địa Anh ở Phi-châu có công hiến ý kiến về cuộc nghiên cứu nói trên, đều được làm một phó bản (copie), ngoài ra không ai được thấy biết cả.

Vậy mà gần đây một tờ báo Ý trích đăng những đại đoạn yếu điểm trong bản báo cáo ấy. Các nhân viên Anh trông thấy lấy làm kinh ngạc, nổi lên một tiếng không khi nào nhiệt:

Ngày 20-2-38 quan viên chính phủ mở cuộc điều tra xem sự tiết lộ văn kiện bí mật ấy là tại đâu; họ nghi việc chẳng văn một cách bằng hai, Thủ tướng Anh trả lời rằng ông ta vì bận việc chưa xem báo nên hiện nay chưa trả lời được.

Theo kết quả cuộc điều tra ngoài quan giới thì sự tiết lộ ấy là do Ý dùng phương pháp « bẻ khóa » mà lấy được bản báo cáo kia.

Việc để lộ ra, chính phủ Anh định công bố bản báo cáo ấy và nói gương rằng: Bản kỷ làm chứng cho chính phủ Anh để tin chắc rằng chính sách đối A của nước Ý không xâm phạm đến quyền lợi Anh, nên Anh chưa thì hành theo lời trong bản báo cáo ấy...
Cái chuyện có thể mà nhẽ đó chúng ta thấy trên trường quốc tế ngày nay, rành là lưỡi dao đâm bên tiếng cười, gương sáng nấp sau đám tiệp!
X. X.

LÊ NAM-GIAO VỚI HỌC THUYẾT HÁN-NHO VÀ TỔNG-NHO

(Tiếp theo số 881)

TRỜI CỦA TỔNG NHO
Thượng-Thành nói đến đó, kỳ-lân đứng bên bờ ra cái:

Hàn dĩ hồng mà Tống cũng không nhằm gì: Theo thuyết Hán nho « dùng da kỳ lân bị trúng dẻ tế giao », kỳ lân tới có mang cái kiếp oan; song trời còn bướng điên đó, no say một bữa ngoa nguê Đền theo thuyết Tống nho chủ tri danh giao, giải nghĩa: « Trời tức là lý », xưa nay các đấng vương tử trời chớ có ai là « lý » đâu, nếu theo lời giải Tống nho thì sau này tế giao là « lý » có phải huyết thực của thượng đế chẳng từ đó mà dứt hẳn đi sao? Không những thế thôi, lại sự thần thiên lời còn lời làm rầy ra nữa.

Sao thiên lời lại làm rầy?
Tâu: Cháu-Hy giải bài « Hữu-thành soạn » trong luận ngữ 主人有憂色必作色: « Kinh cái lễ của chủ nhân, chớ không phải vì bữa ăn từ tế kia. » Bài dưới: « Tầm lời tế bĩn lại giải: « kinh cơn giận của trời » không phải có hàm cái ý « không phải sợ sấm » hay sao? theo thuyết Kỳ thì người đời không ai sự thiên lời nữa, thiên lời có đánh lòng chạ sao?

Thượng đế nghe Thượng Thành tâm thế, ngài cười gằn và bảo: Nhà người nói cũng phải, song khi vận có thành có suy, chính ta đây cũng không có quyền chủ trương được, thôi hãy mỗi người « mình tâm kiến tâm » lời thì nghiệm xem nghề nọ có hiện quả gì không.

Thượng Thành vàng lời, ra truyền với Tống nho. Bỗng chốc, Thượng Thành dầm mấy bác Tống nho vào yếm kiếm. Bác thì mào cao ào rộng, tay cầm béc đồ thái cực, bác thì

VĂN-VAN

Sáu mươi tuổi tự thọ
Cầu mưa: (nói với họ)
Hỏi ai đóc đặng khời linh?
Đó ai về đặng cái cảnh hoa khời.
Hoa xem đũa bạc hoa cười,
Chẳng hay đũa bạc kỳ người trong hoa.

Hát nói: (nói với người trong gương)
Hà sự có như tu bán bạch.
何事故人眼裏白
Đứng ngoài gương mà hỏi khách trong gương.

Rằng đời ta cũng bạc như hương,
Càng chung bước con đường danh với lợi.
Hoa giáp đã quanh vòng trở lại,
Thọ đời nên mở tiệc mừng nhau.
Khi xuất sơn chưa quên ăn phong hạnh,
Khi nhập thế cũng quên mất màu hương.
Trưởng Ưn Hạnh tình say trên ghế trường,
Nét cười đôi mắt mừng với mình đây.
Soi lòng con thảo tới ngày.

THƯƠNG ƯỚC PHÁP NGA

Paris, 13 mars

Quan-báo Pháp ngày 13 mars có đăng đạo sắc lệnh cho tạm thì hành thương ước Pháp-Nga ký ngày 4 Février, về thuế nhập cảng Pháp làm vật hóa của Nga, và việc Nga nhận chỗ hàng hóa Pháp.

nhằm mắt chỉ tay vào lòng, tự xưng là « tinh tinh », bác lại cầm hoa đũa trắng, tự hiệu là « hoạt bát bát đũa đến sau hết có 4 vị (âm chỉ Chân, Trinh, Trương, Chân 朱.) » cũng không một cái thừng lớn trên có độ ngàn nhánh ra lủa đạo, phở rắng: đó là thừng lủa đạo đấy, (âm chỉ đạo 道 道 道), từ sau Khổng, Mạnh, Mễ Đền theo thuyết Tống nho chủ tri danh giao, giải nghĩa: « Trời tức là lý », xưa nay các đấng vương tử trời chớ có ai là « lý » đâu, nếu theo lời giải Tống nho thì sau này tế giao là « lý » có phải huyết thực của thượng đế chẳng từ đó mà dứt hẳn đi sao? Không những thế thôi, lại sự thần thiên lời còn lời làm rầy ra nữa.

Nói chưa dứt lời thì hẳn thấy yêu thần: Xiêch-phiền-Nô, Bạch-chiếu-Cy... xếp cơ cuốn gói đi một nước không dám ngờ lại. Thượng đế cả mừng, phong bốn vị Tống nho quyền nhiếp chức công tào nơi điện Văn minh...
Ông lão thuật đến đó rồi báo Thượng-Khuê:

« Bấy, Hàn học ở đi không thành hành mà sách ở đũa Văn minh không có chữ số là vì thế.

Thượng-Khuê lại hỏi:
« Thế sao các sách đũa cũng không có chữ số của Tống nho? »
« Thiên đế đã làm số lần, và số lần làm lần thứ hai nữa sao? cái gì Tống nho ở đó, cũng không chừa gì. Hiện họ Lạc họ Vương và có nhiều người đi công kích Tống nho kia.

THƯƠNG-KHUÊ RA NỤI
Trong lúc đương nói chuyện, nghe có tiếng chuông. Thượng-Thành truyền chỉ:

Khuê-sanh này tự khoe nhà Hán học, lằng miệt các nhà khác, nên trời có ý bắt cho cộp tha. Nay Khuê đã biết ăn nên đũa quẩy đó, cho y một chén trà tiền, và đũa y ra khỏi núi để về nhân gian thuật đũa để nghe lại cho người đời cũng hiểu...
Ông lão dũa Khuê-Sanh cũng đi với y, Thượng-Khuê lại hỏi:

« Theo lời Thượng-Thành thì Hàn nho không đáng theo, theo lời Kỳ-lân thì Tống nho cũng không ra gì, vậy thì ta nên theo ai? »
« Nghĩa tùy thời là lớn, cái gì cũng có lúc thịnh lúc suy, thuận theo thời thì thịnh vượng (1), gian học thành một lúc, rồi đến Tống học. Tống học đến đời Minh là thịnh hành, sách « tư thư đại toàn » thông hành khắp trong thiên hạ, bỏ buộcnhữngbả tài trí, không đọc sách khác, nghĩ đường tư tưởng. Đường-thăng-Am đã có câu than phiền: « học trò đời nay đều làm con cháu nhà Tống nho » tuy vậy không học thời văn, không làm con cháu nhà Tống nho thì thì không đở, không có đường ra làm quan, thì cái số học của mình.

« Vậy thì thượng đế cũng vậy thôi văn và bát cơ sao? »
« Thượng đế không phải học trò thì, cần gì đến thời văn.
« Sao trong đũa khoa giáp thì thời văn kia, cũng có một số hào kiệt? »

(Xem tiếp trang 4 số 1)

Chung quanh việc Đức xóa bỏ hiệp ước Locarno

Lời tuyên bố kháng khái của ông Flandin, Ngoại trưởng Pháp
Paris, 12-3 - Trong cuộc thương thuyết giữa các nước có ký tên trong hiệp ước Locarno, Đại biểu Anh là vị kiến nên điều đình với Đức đồng ý hiệp ước Locarno (tức là Anh nhận việc xóa bỏ hiệp ước Locarno là việc không thể báo lại được: chớ báo).

Thủ tướng Flandin nhất định không nghe và yêu cầu: « Bộc Đức rút binh ra ngoài khu phi chiến, như nhận lại các điều khoản trong hiệp ước Locarno, bằng không thì sẽ trưng phạt. Nếu không làm theo như thế thì chúng tôi có trưng phạt y sự nước Pháp hiệp lực với các nước quốc. Thêm dự vào các cuộc từ chối sự trị an công cộng đặng, giữ năm hòa bình ở Âu châu (nghĩa là sẽ ra ngoài Quốc Liên và sẽ một mình hành động theo như thời cuộc bất luận).
Nếu như yêu cầu của Pháp được chấp y thì sẽ phải trưng phạt Đức về hai phương diện tài chính và binh tế.
Nhiều nước khác sẽ theo Pháp. Người ta cho hay rằng: nhiều nước

khắc mà chính sách ngoại giao cũng dựa theo chủ nghĩa trị an công cộng như Pháp đã bình vực đầu yên của Pháp, bị trước ban trị sự Q. L. đã tuyên bố nhất định rồi bị Q. L. sau các hiệp ước sẽ không có công hiệu gì nữa.

Nga công nhận đối Anh
Londres, 12-3 - Sơ thần Nga sẽ viết về lời đề Ngoại giao Anh mà bày tỏ rằng, Nga sẽ viết hồi sự phần đối việc điều đình với Đức trong hai bình đối Đức của chính sách phi chiến trên cơ sở đồng Khu-Anh có một thay đổi đối Đức.

Paris, 11-3 - Báo L'oeuvre viết: « Hình như hôm qua các đại biểu Anh đã trình cho đại biểu Pháp xem một dự án bất rành: Nếu có thể buộc Đức nhượng bộ nhiều hơn là những điều kiện trong bản thảo của Hitler hôm trước, đại khái như buộc Đức san đũa không được phá dỡ trong khu phi chiến, trở lại Q. L. ký một hiệp ước và hạn chế binh khí, thì Pháp có chịu thương thuyết với Đức chăng? Không buộc Đức rút binh ra khỏi khu phi chiến.

Pháp kháng kháng từ chối
Paris, 11-3 - Chính giới tối cao của

các báo đăng nói Chính phủ Pháp sẽ nhận sự hạn chế số quân lính Đức đóng trong khu phi chiến, và sự Đức không xây dựng pháo đài ở trong khu ký làm phương pháp giải quyết vụ Đức xóa bỏ hiệp ước Locarno.

Sau buổi hội nghị tại Londres hôm 12 Mars

Londres, 11-3 - Sau cuộc hội nghị 4 nước cũng ký hiệp ước Locarno với Đức, có bản tuyên cáo chính thức hiệp ước phần đối Đức là nước đã làm trói với học nước Versailles và hiệp ước Locarno. Đại biểu Pháp Flandin, đại biểu Bỉ Van Zeeland giữ chức thái độ trước, Anh thì có lời khuyên theo chủ trương của Pháp, ông Grandi đại biểu Ý lên án việc nước Đức đã làm, và tuyên bố rằng Chính phủ Rome sẽ đứng y với các nước.

Anh đề khởi với Đức rút quân
Londres, 12-3 - Trước buổi hội nghị nói trên đề Ngoại trưởng Anh Eden theo cách ngoại giao có thể thời với Đại sứ Đức Von Neurath rất quả ra ngoài khu phi chiến, chỉ để một số rất ít gọi là lực lượng thời, để cho có thể mở cuộc thương thuyết

(Xem tiếp trang 4 số 1)

RẤT CÓ ÍCH

Tỉnh Bình-Định (Quinhon) là nơi thổ sản dầu dừa, mà thường niên đến mùa dừa không xuất cảng được, thời dân Annam ở miền Tamquan lấy làm phàn oán hết sức, là vì chế độ người mình lấy dầu dừa vì nghiệp.

Từ ngày hãng savon XUÂN-SANH của chúng tôi ra đời đến nay nhờ lấy toàn dầu dừa kỹ mà làm ra các thứ savon rất tốt (72%) nên được công chúng hoan nghinh rất nhiều và lại được các sở thí nghiệm của nhà nước chứng kiến. Vừa rồi chúng tôi đã được giấy Hội-choy Hảiphong gởi vào khen tặng thư savon của chúng tôi tốt hơn các thứ khác.

Món hàng nội hóa xứ Trung-kỳ ngày nay đã được mở mang. Vậy xin quý ngài công tâm mà chiến đấu, để giúp cho kỹ nghệ xứ mình được bước vững trên con đường tiến bộ.

Savonnerie XUÂN-SANH
Avenue Khải-Định - QUINBON

THUẬN - LONG

Rue Paul-Bert

Đại-lý độc-quyền HUẾ - ĐÔNG-HỚI

Sọan giả: M^{lle} Mộng-Khanh

MUỐN ĐẸP

Một cuốn sách rất quý của các Bà các Cô. Quyền Muốn-Đẹp, chỉ dẫn một cách rất đầy đủ những điều cần thiết làm cho người đàn bà trở nên đẹp, đẹp một cách lộng lẫy và mạnh mẽ.

Không làm quảng cáo riêng cho một thứ phẩm sức nào, quyền Muốn-Đẹp nói một cách vô tư về những phép làm cho nước da tươi và nõn, chữa trứng cá, cách dùng kem và phấn, cách giữ cho tóc được mượt, khỏi rụng và hết gàu, cách giữ cho mắt được tinh, cách làm cho lông mi mọc dài và cong, cách chữa mắt đỏ, bệnh hay ngứa, cách chế thuốc đánh răng, cách chữa hôi miệng, cách giữ cho cổ được thon và trắng, cách chữa sọ, cách chữa bệnh hôi nách, cách làm cho tay trắng và mềm, chữa tay ra mồ hôi, chế thuốc đánh móng tay, chữa mụn cơm ở tay.

Cuốn sách Muốn-Đẹp còn nói rất rõ về cách làm cho vú khỏi lép, vú được rắn và tròn, giữ cho chân được thon, cách xây lông thưa, cách làm gầy hóa béo, làm béo hóa gầy, cách xoa bóp bằng tay và bằng điện, cách tập thể thao để lấy dáng đẹp, mình thon, ngực nở....

Sách in rất đẹp, giá mỗi cuốn 1\$00
Sọan giả muốn trực tiếp với bạn hàng, nên không gởi bán ở các hàng sách. Quý Bà muốn mua, xin đến hoặc viết thư cho:

INSTITUT DE BEAUTÉ VENUS
54, Rue des Teinturiers, 54 Hanoi
Ở xa gởi lãnh hóa giao ngân

CHUYỆN VUI VỀ THỜI ĐẠI KHOA CỬ

(Tiếp theo số 882)

Khoa này, ông Vũ - Nhy người Hanoi, là đình nguyên hoàng giáp năm Tự-Đức 21, để làm quan đến đốc học, ông Đỗ-huy-Liêu người Nam Định, cũng đình nguyên hoàng giáp năm Tự-Đức 32, ông Hoàng Văn-Hồ người Bắc Ninh, đỗ Tiến sĩ năm Tự-Đức 33, mấy ông khác nữa (kỳ giả không nhớ hết). Còn ông Nguyễn-hoành-Thanh là Tú tài học sanh, người Quảng Nam, vậy mà ngoài mấy trường, mấy tay khoa giáp gộc kia bị anh Tú tài học sanh kỳ đé mep cả; đến vào trường đình các ngài mới để lại được. Đó là một chuyện có thú.

20) Tú tài đé cả Hoàng giáp, Tấn sĩ

Khoa này, các tay dự thi đều do các quan triều đình cử ra. Duy ông Vũ-Nhy, đỗ đầu, làm quan đến đốc học, chính tay vua cử. Vua có ban hồi đình thần rằng: Vũ-Nhy cũng đỗ tam nguyên phải không? Các tôi tâu: chỉ đỗ đình nguyên. Vua bèn cử ông. Nhân thế người ta đoán rằng vua có ý lấy ông Vũ-Nhy để trạng nguyên. Nhưng sau mấy trường ngoài bị ông Nguyễn-hoành-Thanh đé, vào đình lại bị ông Hoàng Văn-Hồ đé, trái với bản ý vua, nên khoa này thì xong, vua không phân khoa thứ gì cả: ông Hoành-Thanh thì trường đình bị bắt cấp phân, bài phú ông Hoành-văn-Hồ (trường đình này ra bài phú) hay lắm, quan trường cho quan trường, nhưng vua phê: Phú sai chánh cách không bằng bài Vũ-Nhy cụ thể. (賦非正格不若武之其體). Vua lại có cho ông Nhy một bài thi có câu: Thiế quốc thiêm cung duyệt kỹ thu, Lục bảo do trước cụ phong lưu... Rồi khoa kỳ chỉ thiếu mỗi người một trật, ông Hoành-Thanh thì phê

« Bồ ngang hàng Phó bảng », 以副榜用.

Người ta nói vì ông Vũ-Nhy không làm được trạng, sai bản ý của vua, nên khoa thi này không có Bảng nhãn, Thám hoa, Hoàng giáp, Tấn sĩ như các khoa khác.

21) Một li đê mục về khoa thi hoành-từ và mấy câu truyền tụng

Bài khoa thi này, sau ông Hoành-Thanh có in, nên nhiều người được đọc, kỳ giả chỉ thấy bản sao không được toàn. Khoa này không có kinh nghĩa, đề bài phú « văn nghệ thanh bát âm lục bát, tại tri hội, dĩ xuất nệp ngữ ngôn » (聞五聲八音六律在治忽以出納五言) (Đề tài: 帝王景略羽鳳圖), câu: Mao chử tử ca mao chử tử, ứng triệu ngôn chí (毛子歌, tác quổ cường bình, an biên chế pháo nghị (毛子歌, 安邊制砲議)).

Đó là mấy trường ngoài, còn trường đình không ra đối sách như các khoa, chỉ một bài phú: Nguyệt trung phú 月中桂賦, tám vắn: Bạch tinh bất như nhữ nguyệt chỉ minh 百星不如一月之明 v. v.

Ngoài mấy trường, như bài phú: Ngủ thanh bát âm, cũng mấy bài kia, quyển ông Hoành-Thanh đề đầu, vì bài phú ông nhớ nhiều, bài thi « môn sát » của ông có câu:

Liền thi anh hùng thủ, 小試英雄手
Cao đàm đại tướng môn, 高談大將門

Cùng: Tâm trung tri hữu kiến, 心中知有看
Mục hạ thị vô ôn, 目下視無溫

Bài nghĩa « chế sùng » ông cũng kể được rõ ràng. Nói văn lễ luận thì không bằng ông Đỗ-huy-Liêu, song dẫn chứng trong các sách chế sùng từ phân lượng làm trước, nói không sai chút nào... nói tóm lại ông

Thuộc là "LUCIA"

tốt nhất



OSOS
mỗi gói

OSOS
mỗi gói

Cò bán khắp nơi

Hoành-Thanh đỗ đầu mấy trường kỳ là nhờ cái tài anh hùng.

Đến bài phú « nguyệt trung phú » thì ông Hoành - Thanh bị bắt cấp phân, còn bài ông Hoành-văn-Hồ quán trường, nhưng ông làm theo thể ca, hành, chứ không như cách phú thường. Bài ông mở đầu: Hữu thọ hà sa ngọc vạn xích, Đỉnh điểm tầng tiên phá không bích. Nhân gian hà xứ dụng nhữt chi, Xuân thu bất tri kỹ thiên bách v.v.

Đoạn giữa có câu cảnh có: Tâm dĩ kim ba sắc dĩ tiên, 發以金波色愈鮮
Trác chi ngọc phủ quang ninh thất, 新之玉斧光寧失

toàn bài có vẻ hùng hồn, rõ là một bài kiệt tác.
Của THAI-THUẬT

Nên chú ý!

Chè Anh Sơn: Chè Anh Sơn là chè nội hóa phát nguyên từ rẫy. Nơi sản sinh thứ chè này. Cây sanh đợt nhỏ là gây lại thêm. Bài những thứ lá non đợt đẹp, ướp hương hoa theo thức vị tinh. Uống vào tiêu thực dễ tinh. Hương bay, hạc lãnh nước sạch ngọt ngào. Để thí nghiệm xem vào hóa học, thứ chè này danh bất hư truyền. Ở khi kinh tế khó khăn. Chè này giá hạ nên ai không tưởng. Xin quý khách khách hàng trong nội hóa, giúp người mình cũng đã tìm tài. Ham chỉ những giống của ngoài, đem tiền mua giúp cho người đồng hương. Của ta ta chuộng ta ham, Chè đúng của là của thân người kính. Hàng hóa ta phải đồng tinh.
Tổng phát hành 32 phố cửa TA (Rue Jules Ferry) ở Vinh
Chu nhân NGUYỄN-VĂN-TÍNH
Kính cáo

Đấng-Thế không hiểu vì sao người ta lại liều mình vào những việc như thế được; chàng biết Nê-phá-luân, vì có thấy và nói chuyện với người, nhưng chàng không hề biết Cê-lê-máng đê thất và A-lét-xăng-đơ-rô đê luc là ai hết.

Chàng bắt đầu nghĩ như người giữ ngục và cũng như mọi người ở thành trì Đíp, nên hỏi:

— Ông có phải ông cố-đạo mà người ta cho là... có bệnh không?
— Anh muốn nói người ta cho là điên, phải không?

Đấng-Thế vừa mỉm cười vừa trả lời:

— Không dám.

Pha-ri-a vừa cười, cái cười chua cay, vừa tiếp:

— Phải, phải, phải, chính tôi là người mà người ta cho là điên; chính tôi là người mà đã giải trí cho các khách ở chốn lao tù này, và làm vui cho các trẻ con, nếu có trẻ con trong chỗ trú thân đau khổ và vô vọng này.

Đấng-Thế ngồi im và ngắm cảm một hồi. Sau mới hỏi:

— Vậy ông không nghĩ đến chuyện trốn ra khỏi chốn này sao?

— Trốn thế nào được; làm cái việc mà trời không muốn cho làm, tức là nghịch mạng trời.

— Sao ông nghĩ lòng thế? cầu trời mà cầu làm đầu được đó, làm làm nào được lâu này hay sao? Ông có thể làm lại công việc đã làm, mà cho về hướng khác chứ?

— Anh có biết công việc tôi làm thế nào không, mà nói chuyện làm lại nữa? Anh có biết tôi phải mất những bốn năm mới sắm đủ các thứ khí cụ mà tôi cần có không? Anh có biết tôi phải mất những hai năm mà cày, mà đào cái đất cứng như đá này không? Anh có biết tôi phải mất biết bao nhiêu ngày tròn mà gõ lợp với và xi-măng rất công phu quanh mấy viên đá mà trước kia tôi không ngờ có thể có hy vọng được không? Tôi tính chỉ để sức làm một việc như thế, tôi tưởng tôi đã đạt mục đích

rồi, không ngờ trời chẳng những rút lui cái mục đích ấy, mà lại còn đem thù ở đầu nữa kia, anh có biết không? À, tôi đã nói với anh, tôi lại nói lại cho anh biết, từ nay về sau, tôi không tìm cách thoát tự do của tôi nữa, vì ý trời không muốn như thế.

Đấng-Thế cuối đầu xuống để giấu cái bộ mặt quá vui vì có bạn mà không chia được sự đau đớn của người tù phạm không trốn được.

Viên cố đạo Pha-ri-a nằm ịch trong giường Đấng-Thế, còn Đấng-Thế thì đứng một bên.

Đấng-Thế không khi nào nghĩ đến chuyện trốn. Có việc người ta cho là nhất định không thể làm được đến không dám nghĩ làm thử, và như thế bản năng mà tránh xa. Đấng-Thế không chú ý đến việc thành thì ra đứng trên đầu một cái giốc sừng sừng trên bờ biển; nếu không bị viên đạn vô tình của lính gác kia giết trước, thì từ trên cao, cao những năm chục, sáu chục, có lẽ đến cả trăm bi-ê cũng nên, nháy sao cho khỏi động đầu vào gành đá mà chết. Giả sử có tránh được hết các sự nguy hiểm ấy đi nữa, thì lại còn phải bơi cá dầm biển, bơi sao cho nổi? Chàng ta đã thấy Đấng-Thế so đo rồi và chịu chết, chứ không dám cả gan làm một chuyện quá sức chàng.

Nhưng bây giờ chàng thanh niên ta thấy gương quá quyết của một ông lão ham sống tự do, mới bắt đầu nghĩ đến chuyện trốn và lương sự can đảm của mình. Một người khác để bắt đầu làm ngay việc mình không có ý làm; một người lớn tuổi hơn, yếu sức hơn, khéo léo thua chàng, để lo sắm đủ các khí cụ để

làm việc trên mây trên mưa ấy; người ấy làm được, thì chàng cũng làm được chứ; Pha-ri-a đào đất năm chục bi-ê, thì chàng đào sáu mươi; Pha-ri-a năm mươi tuổi, thì chàng chỉ năm mươi; Pha-ri-a là người giáo, là nhà bác-học, mà có gan định bơi từ thành trì Đíp qua đảo Đơ-mô, đảo Ra-ton-nô hoặc Lô-me-rô, thì chàng là một tay thủy thủ có tiếng bơi lội giỏi, nhiều khi lặn tận đáy biển mà tìm san-hô, lại sợ gì mà không bơi được một dặm biển hay sao? Bơi một dặm biển mất hết bao nhiêu thì giờ? Một giờ? À, có khi chàng bơi giữa biển hóng mấy giờ mà không thêm leo chèo vào bờ thì sao? Không, không, Đấng-Thế chỉ cho có cái gương để khuyến khích chàng mà thôi. Việc gì người khác đã làm hay có thể làm, thì chàng cũng sẽ làm.

Chàng thanh niên ta nghĩ một hồi, rồi nói với người phạm già:

BÁ TƯỚNG MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC. LỊCH - SỬ. TIỂU - THUYẾT

Tác - giả: Alexandre Dumas

— 88

Dịch - giả: Nam-Son

— Anh? Anh tìm ra cái gì?

— Đây hành lang mà ông đào thủng để sang đây cũng đi về một phía với đây hành lang ngoài, phải không?

— Phải.

— Cách nhau để chừng mười bước, phải không?

— Chừng ấy là nhiều.

— Vậy thì, bây giờ chúng ta lại đào một đường như cánh thành giá; đào thủng dây hành lang ngoài. Chúng ta giết tên lính gác rồi trốn. Động làm việc ấy, phải có can đảm và sức mạnh; can đảm thì ông có rồi;

sức mạnh thì tôi không thiếu. Tôi không nói đến kiên nhẫn. Vì ông đã chứng rằng ông có rồi, còn tôi, tôi sẽ trường chứng ông tôi ra.

Viên cố đạo trả lời:

— Anh hãy nghĩ lại xem; anh chắc chưa rõ cái can đảm của tôi về loại gì, và sức mạnh của tôi, tôi định dùng để làm gì. Còn kiên nhẫn, thì tôi tưởng trời mới sáng đã bắt đầu làm lại việc trong đêm; và tôi lại làm tiếp việc ban ngày, thì cũng là kiên nhẫn lắm rồi. Nhưng khi ấy, tôi tưởng giải phóng cho một người vô tội, không đáng bị tù, tức là làm theo ý trời kia.

— Thì ra bây giờ không phải thế sao? Thì ra khi ông gặp tôi, ông lại nhân ông là có tội sao?

— Không, không, nhưng tôi không muốn phạm tội. Đến nay tôi chỉ nghĩ xam phạm để vật mà thôi; bây giờ anh xướng ra chuyện xam phạm đến người. Tôi có thể dám thủng một bức vách, phá hư một cái thang lầu, nhưng không thể dám thủng một cái ngục người, phá hư một mạng sống.

Đấng-Thế tỏ ý lấy làm lạ:

— Sao ông có thể tự do được, mà ông lại vì một sự tin tưởng kỳ quặc như vậy mà tự giam hãm lấy mình?

— Như thế thì sao mấy lâu nay anh không giết người giữ ngục của anh, lấy áo quần của nó mà bạn rồi trốn đi?

— Chỉ vì tôi không nghĩ đến kế ấy.

— Hãy nói chỉ vì bản năng của anh báo anh đừng nghĩ đến tội ác ấy, thì đúng hơn. Nếu là việc thường và được phép làm, thì cái lòng ham muốn tự nhiên của ta nó đã báo trước với ta và giục ta làm. Con

cọp có tính ăn thịt người thì khi có mỡ gần nó, mỡ nó báo cho nó biết; tự nhiên nó xông vào mỡ mà xé ăn. Nhưng con người ta thì khác thế: gồm việc giết người. Không phải luật pháp người ta làm ra cấm việc giết người, mà chính là pháp luật tự nhiên vậy.

Đấng-Thế đứng sững sờ: vì Pha-ri-a chỉ cắt nghĩa những ý tưởng đã có thoáng qua trong não, hay trong linh hồn chàng mà chàng không biết đấy thôi; có cái ý tưởng sinh ra từ đầu óc, mà cũng có cái ý tưởng sinh ra từ lòng dạ.

Pha-ri-a tiếp luôn:

— Trong 12 năm nay, 12 năm tôi nằm trong ngục, tôi ôn lại hết các cách thoát ngục có tiếng trước, tôi thấy ít vụ có hiệu quả lắm. Những vụ có hiệu quả toàn là những vụ nghĩ rất chín và sắp đặt rất lâu, như vụ công-tước Đơ-bô-pho thoát thành trì Vanh-xen (Vincennes), cai ngục Đuy-bu-y-quoa thoát ngục Phô-lê-vêch (Fort Lévesque), La-tuy-đơ thoát ngục Ba-si-đích (Bastille), Công có vụ tình có mà đến; những vụ này thì hay hơn hết. Ta hãy đợi nhíp; nếu nhíp ấy đến, ta sẽ lợi dụng.

Đấng-Thế thờ ra mà đáp:

— Ông, ông có thể đợi được; nếu ông không có việc làm để giải trí, thì có mỗi hy vọng tự yên ủi lấy.

— Tôi không phải chỉ chú ý vào một việc ấy.

— Vậy thì ông làm gì?

— Tôi viết sách hoặc học thêm.

— Người ta có cho ông giấy, bút và mực sao?

— Không, tôi tự sắm lấy.

Đấng-Thế la lớn lên:
— Ông tự sắm giấy, bút và mực...!

Chemisettes d'été
Các nhà buôn nên hỏi tại nhà chế tạo
Cu Gioan
68-70 Rue de Valenciennes
HANOI

